

CP, ngày 28 tháng 01 năm 2021

Số: 36/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 490/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị TTH, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 2, khu 4, phường HL, thành phố HL, tỉnh QN.

- Bị đơn: Anh PVQ, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 3, khu B Đ, phường CT, thành phố CP, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị TTH và anh PVQ.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị TTH và anh PVQ cùng thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị TTH và anh PVQ có 01 con chung là PHY sinh ngày 04/9/2014. Chị TTH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh PVQ phải cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 1.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2021 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); Anh PVQ có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: Chị TTH và anh PVQ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị TTH tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số 0005631 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CP.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND tp.CP;
- CCTHADS tp.CP;
- UBND phường CT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

T T T